TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST-VDS	*TP. Vĩnh Long, ngày 14 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn An Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên họp: Ông Dương Cẩm Hào - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-VDS ngày 02/01/2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 339/2024/QĐST-VDS ngày 28 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Đào Hồng N**, sinh năm 1965; địa chỉ: Số A, đường P, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đào Hồng N: Bà **Bùi Thị Thúy H**, sinh năm 1954; địa chỉ: Số D, đường L, Khóm B, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Theo Giấy ủy quyền ngày 29/11/202 - có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Bùi Sơn H1**, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú cuối cùng: Số H, Khóm D, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ mới hiện nay: Số B, Khóm D, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long) (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 12/11/2023 và các tài liệu trong hồ sơ việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Đào Hồng N do bà Bùi Thị Thúy H là người đại diện hợp pháp của bà N trình bày:

Bà N là vợ của ông Bùi Sơn H1. Năm 1999, ông H1 làm ăn thất bại nên bỏ địa phương đi cho đến nay. Bà H và bà N không đăng tin tìm ông H1, chỉ tìm qua người thân nhưng không có tin tức của ông H1. Từ khi ông H1 đi đến nay gia đình không ai liên lạc được với ông H1, không có tin tức xác thực ông H1 còn sống hay đã chết.

Mẹ chồng bà N tên Đào Thị T, mất năm 2017, không để lại di chúc. Do ông H1 là người được thừa kế tài sản của cụ T đã rời bỏ địa phương đi, không có tin tức hơn 20 năm (từ năm 1999 đến nay). Nay bà Bùi Thị Thúy H muốn sửa lại nhà thờ thì gặp rất nhiều khó khăn, nên bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H1 mất tích.

Mục đích bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H1 mất tích để thực hiện thủ tục xin tách thửa đất (thửa 135) và sửa nhà. Ngoài ra, không còn mục đích nào khác. Ông H1 không có tài sản, nên bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề quản lý tài sản của ông H1.

Tại phiên họp:

Bà H là người đại diện hợp pháp của bà N trình bày: Bà N đã thực hiện thủ tục đăng phát thông báo theo yêu cầu của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức của ông H1, không biết ông H1 còn sống hay đã chết nên bà N vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H1 mất tích, bà không trình bày gì thêm.

Bà N thống nhất toàn bộ ý kiến của bà H, không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ các Điều 27, 35, 39, 365, 366, 367, 369, 370, 387 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q, chấp nhận yêu cầu của bà N. Tuyên bố ông Bùi Sơn H1 mất tích- địa chỉ cư trú cuối cùng: 20B, Khóm D, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; Bà N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định và chịu chi phí đăng phát thông báo tìm kiếm ông H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Đào Hồng N có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Sơn H1 mất tích, nơi cư trú cuối cùng của ông H1 tại thành phố V, nên Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ do người yêu cầu giải quyết việc dân sự cung cấp thể hiện: tại Đơn xin xác nhận của Công an P, ngày 29/11/2023 có nội dung: công dân Bùi Sơn H1, sinh năm 1968. Vào ngày 08/5/1991, có đăng ký HKTT hộ tập thể Trường Đại học X, số B, Khóm D, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (số cũ là H, Khóm D, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long). Đến tháng 01/2000 bỏ địa phương đi đâu, làm gì không rõ. Ngày 10/5/2001, Công an thành phố V đã xóa thường trú, địa phương không còn quản lý cho đến nay.

Ngày 04/01/2024, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long ra Quyết định số 16/2024/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông H1. Tòa án đã thực hiện đăng Quyết định số 16/2024/QĐ-TA trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long vào ngày 14/01/2024; bà N đã thực hiện đầy đủ việc đăng B vào 03 ngày: thứ tư, 24/01/2024, số B – trang 06; Thứ sáu, ngày 26/01/2024, số 24918 – trang 06; thứ bảy, ngày 27/01/2024, số 24919 – trang 06 và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tại VTV9- Trung tâm T1 tại Thành phố Hồ Chí Minh 03 kỳ (từ ngày 25/01/2024 đến 27/01/2024) theo quy định của pháp luật để tìm kiếm ông H1, đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo vẫn không có tin tức của ông H1.

Xét thấy, ông H1 đã biệt tích từ năm 1999 đến nay. Mặc dù bà N đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật vẫn không có tin tức của ông H1. Tại phiên họp bà N giữ nguyên yêu cầu, nên chấp nhận yêu cầu của bà N tuyên bố ông H1 mất tích là phù hợp với Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

[3] Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm ông H1 do bà N chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Bà N không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người mất tích, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: bà N phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 361, 365, 366, 367, 369, 370, 372, 385 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Đào Hồng N.

Tuyên bố ông Bùi Sơn H1, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú cuối cùng: số B, Khóm D, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: buộc bà Đào Hồng N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số N_0 0006481 ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Bà N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TPVL;
- CCTHADS TPVL;
- UBND Phường 3, TPVL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ (Đăng CTTĐT TA).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Thị Mỹ Thuận